

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2020/LĐ-PT.

Ngày: 09-11-2020.

*V/v: Tranh chấp về chấm dứt
hợp đồng lao động.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.

- Các Thẩm phán: Ông Phan Quyết Thắng và ông Nguyễn Đức Lập.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09-11-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Lao động đã thụ lý số 28/2020/TLPT-LĐ ngày 13-10-2020, do Bản án Lao động sơ thẩm số 13/2020/LĐ-ST ngày 16-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2020/QĐXX-PT ngày 22-10-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/QĐ-HPT ngày 29-10-2020. Vụ án xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn (kháng cáo): Ông BQNTú, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 1324, đường Thái Bình 2, phường Long Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, *(xin xét xử vắng mặt)*.

- Bị đơn: Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1.

Trụ sở: Số 104 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Watanabe Kohei, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo Giấy ủy quyền lập ngày 13-9-2019 có chứng thực của Văn phòng Công chứng Phùng Quân gồm:

1. Bà ĐKL, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Công ty TNHH Quản lý & Đầu tư Logitem Việt Nam, tầng 14 Tòa nhà TTC, số 19 phố Duy Tân, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

2. Bà PTTH, sinh năm 1983.

Địa chỉ: P404B-D10 Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(Bà ĐKL có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1 (sau đây viết tắt là “Công ty” hoặc “Công ty Việt - Nhật”) được thành lập trên cơ sở Hợp đồng liên doanh ngày 06-7-1994 giữa Công ty Logitem International Corp của Nhật Bản (sau này là Công ty TNHH Quản lý và Đầu tư Logitem Việt Nam) và Công ty Cổ phần vận tải hành khách số 14 (sau này là Công ty Cổ phần đầu tư Vinamotor). Hoạt động của Công ty Việt Nhật theo Giấy chứng nhận số 790A/GPDC ngày 08-9-1994 do Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư cấp. Theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thì Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1 tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh”) hoạt động theo ủy quyền của Công ty Việt - Nhật, đứng đầu Chi nhánh là ông Hiroshi Ichitsuka.

Sau 02 tháng thử việc, ông BQNTú chính thức làm việc tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 23-8-2011 theo Hợp đồng lao động xác định thời hạn với vị trí công việc là lái xe. Sau đó, ông BQNTú và Công ty (thông qua Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh) ký Hợp đồng lao động số 42/2011 (lần 3) ngày 23-9-2014, loại hợp đồng không xác định thời hạn với công việc lái xe phục vụ khách theo sự phân công, địa điểm làm việc tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 02-4-2018 ông BQNTú nhận được Quyết định số 293/03-2018/QĐNV-TH-HCM ngày 31-3-2018 của Trưởng Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01-4-2018 vì lý do giải thể Công ty.

Công ty đã trả tiền lương đến hết tháng 3-2018, thanh toán trợ cấp thôi việc và Sổ bảo hiểm xã hội đối với ông BQNTú.

Cho rằng Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên ông BQNTú đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận 9 với lý do:

- Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không thông báo trước 45 ngày là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 38 Bộ luật Lao động.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nêu căn cứ Thông báo số 177/03-2018/TB-TH-HCM ngày 14-3-2018 về việc chấm dứt hợp đồng lao động nhưng thực tế từng người lao động không nhận được thông báo nêu trên.

- Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không đúng pháp luật, chỉ trả lương đến hết 31-3-2018 là gây thiệt hại cho người lao động nên đề nghị được bồi thường một khoản tiền tương ứng với tiền lương của người lao động trong thời gian bị chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định của pháp luật.

- Tại Điều 5.2 của Điều lệ và theo Giấy chứng nhận hoạt động số 790A/GPDC ngày 08-9-1994 của Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư thì đến ngày 07-9-2019 Công ty mới hết thời gian hoạt động. Do đó, ông BQNTú cho rằng Công ty chấm dứt hợp đồng lao động trước hạn là đơn phương và trái pháp luật. Ông BQNTú đề nghị được bồi thường số tiền tạm tính là: 8.574.122 đồng x 19 tháng 7 ngày = 165.216.735 đồng.

- Tại Bản tự khai ngày 27-5-2019 của ông Đoàn Thế Phương là Người đại diện theo ủy quyền của ông BQNTú nêu mức bồi thường theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động là:

+ Tiền lương trong thời gian 14 tháng không được làm việc: 8.560.000 đồng x 14 tháng = 119.840.000 đồng.

+ Trả thêm trợ cấp thôi việc: 8.560.000 đồng x $\frac{1}{2}$ tháng = 4.280.000 đồng.

+ Bồi thường 02 tháng tiền lương: 8.560.000 đồng x 2 tháng = 17.120.000 đồng.

Tổng cộng: 141.240.000 đồng.

Ngoài ra ông BQNTú không đề nghị gì khác.

* Đại diện theo ủy quyền của Công ty Việt - Nhật không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của ông BQNTú và cho rằng Công ty đã chấm dứt hợp đồng lao động đúng quy định, cụ thể:

- Công ty chấm dứt Hợp đồng lao động với ông BQNTú với lý do giải thể doanh nghiệp, chấm dứt hoạt động theo khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động, không thuộc trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

- Về căn cứ chấm dứt hợp đồng lao động: Đại diện theo ủy quyền của Công ty cho rằng theo quy định tại Điều 201, Điều 202 và Điều 204 Luật Doanh nghiệp thì Công ty có quyền căn cứ tính hình hoạt động kinh doanh để chấm dứt hoạt động trước thời hạn.

- Về trình tự, thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động:

Từ tháng 10-2017 đến tháng 02-2018 Công ty đã tổ chức các hội nghị họp với Ban chấp hành Công đoàn, Tổ trưởng Công đoàn và người lao động để thông báo và triển khai những nội dung liên quan đến giải thể công ty, chấm dứt hợp đồng lao động và giải quyết quyền lợi của người lao động. Cụ thể:

+ Ngày 23-10-2017 Ban giám đốc Công ty ra Thông báo số 418/10-2018-TB-BGD-HN về kết thúc hợp đồng liên doanh.

+ Ngày 31-01-2018 Công ty cổ phần Đầu tư Vinamotor và Công ty TNHH Quản lý và Đầu tư Logitem Việt Nam ký Thỏa thuận chấm dứt hợp đồng liên doanh số 01/2018/TTCDLD/CIV-LOGITEM.

+ Trên cơ sở đó, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo số 1201/2018/TB-CNLV1 ngày 30-01-2018 về việc Công ty sẽ giải thể và chấm dứt hoạt động vào ngày 31-3-2018.

+ Ngày 01-02-2018 Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo số 05-02/2018/TB-CNLV1 về việc chi trả trợ cấp thôi việc.

+ Ngày 06-02-2018 Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo số 05/02-2018/TB-CNLV1 về việc mời nhân viên Chi nhánh tham dự buổi họp thông báo việc chấm dứt hoạt động của Công ty.

+ Ngày 08-02-2018 Tổng giám đốc Công ty ra Quyết định số 80/2018/QĐ-CV1 về chấm dứt hoạt động của Dự án và giải thể Công ty từ 0 giờ 00 phút ngày 01-4-2018. Quyết định này được niêm yết tại bảng tin trụ sở Chi nhánh, phòng điều hành và toàn bộ các bãi đỗ xe nơi người lao động làm việc.

+ Ngày 23-02-2018 Công ty ra Thông báo số 96/02-2018/TB về việc đóng cửa Chi nhánh và giải thể Công ty, chấm dứt hợp đồng lao động với toàn thể người lao động tại Công ty và Chi nhánh từ 0 giờ 00 phút ngày 01-4-2018.

- Về thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động:

+ Ngay từ những ngày đầu khi mới có quyết định chấm dứt hợp đồng liên doanh 30-01-2018, Công ty đã thông báo chủ trương giải thể đối với người lao động. Tất cả các thông báo, quyết định đều được triển khai tại trụ sở Công ty, trụ sở Chi nhánh, Phòng điều hành, các bãi đỗ xe nơi người lao động của Công ty đến làm việc hàng ngày. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tiến hành nhiều cuộc họp với toàn thể người lao động, có sự tham gia của đại diện công đoàn, đại diện người lao động, đại diện Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh nhằm giải quyết quyền lợi tối đa cho người lao động. Những thắc mắc, khiếu nại của người lao động về chế độ chi trả trợ cấp đều được Công ty kịp thời giải đáp thông qua bộ phận thường trực.

+ Riêng đối với ông BQNTú, Công ty đã ra Thông báo số 177/03-2018/TB-TH-HCM ngày 14-3-2018 và Quyết định số 293/03-2018/QĐNV-TH-HCM ngày 31-3-2018 chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông BQNTú. Đại diện Công ty cho rằng ông BQNTú là nhân viên lái xe, hàng ngày đến Phòng điều hành xe để bắt đầu làm việc nên nắm được thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động. Ông BQNTú không nhận thông báo chấm dứt hợp đồng là thể hiện thái độ bất hợp tác. Công ty Việt - Nhật đã chuyển Thông báo chấm dứt hợp đồng lao động theo đường bưu chính đến địa chỉ của ông BQNTú. Đến ngày 02-4-2020 ông BQNTú cũng đã đến Công ty Việt - Nhật xin nhận quyết định chấm dứt hợp đồng lao động để thực hiện thủ tục về bảo hiểm.

- Về quyền lợi của người lao động: Công ty đã có văn bản trao đổi và đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn. Bên cạnh đó, Công ty Việt - Nhật đã giới thiệu để đảm bảo việc làm cho người lao động

tại Công ty TNHH dịch vụ Logitem Việt Nam là doanh nghiệp mới thành lập trong lĩnh vực vận tải. Thời điểm 15-3-2018 là thời hạn cuối cùng nhưng ông BQNTú không thỏa thuận với nơi được giới thiệu nên Công ty Việt - Nhật ra Thông báo và Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông BQNTú.

Với nội dung như trên, tại Bản án lao động sơ thẩm số 13/2020/LĐ-ST ngày 16-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã căn cứ Điều 15, Điều 25, Điều 36, Điều 48, Điều 201, Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 201, Điều 202 Luật Doanh nghiệp; Điều 147, Điều 269, Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để quyết định:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông BQNTú đối với Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và thanh toán các quyền lợi khác.

- Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về việc ông BQNTú không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 21-8-2020 ông BQNTú nộp đơn kháng cáo đối với toàn bộ Bản án sơ thẩm với lý do Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm không khách quan khi nhận định, giải quyết vụ án làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động yếu thế. Lý do kháng cáo mà ông BQNTú đưa ra là:

- Tính từ ngày Công ty ban hành Thông báo số 177/03-2018/TB-TH-HCM ngày 14-3-2018 đến ngày 02-4-2018 là ngày ông BQNTú nhận được Quyết định số 293/03-2018/QĐNV-TH-HCM ngày 31-3-2018 mới chỉ có 16 ngày là vi phạm thời hạn báo trước.

- Lý do chấm dứt hợp đồng lao động không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Lao động. Công ty cho rằng chấm dứt hợp đồng lao động theo khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động với lý do giải thể là không đúng. Thực tế Công ty không giải thể như đã thông báo. Đây là hình thức thoái thác trách nhiệm để chấm dứt lao động đối với những người lao động có thâm niên, hệ số và mức lương cao, mức đóng bảo hiểm xã hội cao.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Luật Doanh nghiệp thì Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông BQNTú không rút đơn kháng cáo và xin xét xử vắng mặt.

- Bà ĐKL là đại diện theo ủy quyền của Công ty vẫn khẳng định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông BQNTú không thuộc trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Lao động mà là chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động do giải thể doanh nghiệp. Chế độ chính sách khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông BQNTú đã được Công ty thực hiện đúng quy định. Bà ĐKL đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của ông BQNTú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến như sau:

+ Về tố tụng: Hoạt động thụ lý của Tòa án và tiến hành tố tụng của Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã được tạo điều kiện để thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Ông BQNTú có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Công ty đã thực hiện thủ tục giải thể như thông báo, niêm yết kế hoạch giải thể tại các địa điểm từng có hoạt động là đúng quy định tại Điều 56, Điều 58, Điều 60, khoản 1 Điều 201 Luật Doanh nghiệp và khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động. Quyền lợi hợp pháp của ông BQNTú khi chấm dứt hợp đồng lao động đã được Công ty giải quyết đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Lao động. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông BQNTú để giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Đơn kháng cáo của ông BQNTú hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 19/2019/QĐ-CVA ngày 20-11-2019 chuyển vụ án để Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu khởi kiện và thủ tục tố tụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 202 Bộ luật lao động.

Về nội dung:

Nội dung kháng cáo cũng là lý do khởi kiện của ông BQNTú thể hiện tranh chấp về 2 vấn đề: Căn cứ và trình tự, thủ tục Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1

chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông BQNTú. Thấy rằng:

[3]. Căn cứ để Công ty chấm dứt hợp đồng lao động do giải thể doanh nghiệp. Ông BQNTú khởi kiện và kháng cáo cho rằng theo Điều lệ thì đến 07-9-2019 Công ty mới hết thời gian hoạt động. Tại thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông BQNTú thì Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh vẫn hoạt động bình thường và không có quyết định của cơ quan có thẩm quyền tuyên bố giải thể. Lý do này không cơ sở chấp nhận bởi:

- Giữa Công ty TNHH Quản lý và Đầu tư Logitem Việt Nam và Công ty Cổ phần đầu tư Vinamotor đã ký Văn bản số 01/2018/TTCDLD/CIV-LOGITEM ngày 31-01-2018 thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng liên doanh trước thời hạn. Cùng ngày 30-01-2018 Công ty Việt - Nhật đã ra Quyết định kết thúc Hợp đồng liên doanh và giải thể vào ngày 31-3-2018.

- Hội đồng thành viên của Công ty Việt - Nhật đã ra Quyết định số 02/2018/QĐ-BOM-LV1 ngày 08-02-2018 về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh và giải thể Công ty Việt - Nhật từ 0 giờ 00 phút ngày 01-4-2018.

- Từ đó Tổng giám đốc Công ty Việt - Nhật ra Quyết định số 80/2018/QĐ-CV1 ngày 08-02-2018 về việc chấm dứt hoạt động và giải thể Công ty Việt - Nhật và Chi nhánh kể từ 0 giờ 00 phút ngày 01-4-2018; chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty Việt - Nhật với người lao động kể từ 0 giờ 00 phút ngày 01-4-2018.

- Công ty VN1 cũng đã nộp hồ sơ giải thể tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội ngày 12-02-2018.

- Công ty Việt - Nhật đã ra Thông báo số 96/02-2018/TB ngày 23-02-2018 về việc đóng cửa Chi nhánh, giải thể Công ty và niêm yết Thông báo này theo quy định.

- Những người lao động trong Công ty đã biết việc Công ty chấm dứt hoạt động và chấm dứt hợp đồng lao động thông qua các buổi họp của Công ty với toàn thể người lao động ngày 11-02-2018, buổi họp với đại diện Công đoàn ngày 24-02-2018 và 18-3-2018. Sau khi tổ chức cuộc họp ngày 24-02-2018 với sự tham gia của đại diện Công đoàn và Tập thể người lao động mà không thống nhất được về nội dung chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty Việt - Nhật đã có Văn bản số 09/CV ngày 01-3-2018 hỏi và được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh trả lời tại Công văn số 5286/SLĐTBXH-LĐ ngày 12-3-2018.

Những tài liệu này thể hiện Công ty Việt - Nhật đã tiến hành thủ tục giải thể doanh nghiệp theo khoản 1 Điều 201 Luật Doanh nghiệp và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với tất cả những người lao động vì lý do giải thể theo khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động.

Đối với người lao động, trong đó có ông BQNTú đã biết thông qua các cuộc họp, thông báo và niêm yết công khai thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, chấm dứt

hợp đồng lao động với toàn thể người lao động từ ngày 11-02-2018.

[4]. Việc Công ty Việt - Nhật chấm dứt hợp đồng lao động đối với những người lao động nói chung và đối với ông BQNTú nói riêng là một trong những thủ tục để hoàn thiện hồ sơ giải thể. Cho đến nay Công ty Việt - Nhật vẫn tồn tại mặc dù đã hết thời hạn hoạt động 07-9-2019 quy định tại Điều 5.2 Điều lệ. Tuy nhiên, Công ty Việt - Nhật tồn tại để thực hiện thủ tục giải thể chứ không hoạt động kinh doanh. Do đó, lý do khởi kiện của ông BQNTú cho rằng chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền giải thể là không phù hợp. Ông BQNTú cho rằng Công ty Việt - Nhật lấy lý do giải thể để chấm dứt hợp đồng lao động nhằm thoái thác nghĩa vụ và trách nhiệm trả lương, đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động có thâm niên, có hệ số lương cao là không căn cứ chấp nhận.

[5]. Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của đương sự cho thấy: Để tạo sự ổn định về việc làm cho người lao động, trước khi làm thủ tục giải thể, Công ty Việt - Nhật đã giới thiệu việc làm có cùng tính chất cho người lao động tại Công ty TNHH Dịch vụ Logitem Việt Nam Miền Nam nhưng ông BQNTú không lựa chọn. Khi chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty Việt - Nhật đã thanh toán các khoản trợ cấp cho ông BQNTú đúng pháp luật. Ông BQNTú yêu cầu thanh toán do bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động là không cơ sở chấp nhận.

[6]. Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã căn cứ khoản 7 Điều 36 Bộ luật Lao động và điểm b khoản 1 Điều 201 Luật Doanh nghiệp để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông BQNTú là có căn cứ. Quá trình xét xử phúc thẩm, ông BQNTú không cung cấp được chứng cứ nào khác nên không cơ sở chấp nhận kháng cáo.

[6]. Về án phí: Mặc dù bị bác yêu cầu khởi kiện và không được chấp nhận kháng cáo nhưng do vụ án thuộc trường hợp người lao động tranh chấp cho rằng bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm đối với ông BQNTú.

Từ nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

I. Không chấp nhận kháng cáo của ông BQNTú. Giữ nguyên quyết định của Bản án Lao động sơ thẩm số 13/2020/LĐ-ST ngày 16-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của BQNTú đối với ;Công ty TNHH Vận tải hỗn hợp VN1 về việc Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và thanh toán các quyền lợi khác.

2. Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

3. Về án phí: Ông BQNTú không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

II. Án phí phúc thẩm: Miễn nộp án phí lao động phúc thẩm cho ông BQNTú.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường